

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2020/HS-ST

Ngày 29 - 9 - 2020

NHÂN DA

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Minh và ông Nguyễn Văn Chung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Tuấn A - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Chu Tuấn A, sinh ngày 19 tháng 5 năm 2001, tại: Xã V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn H, xã L, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Anh T và bà Dương Thị Thu H; vợ, con: Chưa có; tiền sự không; nhân thân:

- Ngày 04/8/2016, bị Công an huyện Vĩnh Tường xử phạt vi phạm hành chính, phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp sản.

- Tại Bản án số: 57/2017/HS-ST ngày 30/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc xử 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 12/01/2018 Tuấn A đã nộp đủ tiền án phí.

- Tại Bản án số: 03/2018/HS-ST ngày 25/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với hình phạt với Bản án số: 57/2017/HSST ngày 30/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc buộc Chu Tuấn A phải chấp hành hình phạt chung là 15 tháng tù. Ngày 21/3/2018 Tuấn A đã nộp đầy đủ tiền án phí và tiền truy thu.

- Tại Bản án số: 08/2018/HS-ST ngày 09/02/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 57/2017/HSST ngày 30/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc

buộc Chu Tuấn A phải chấp hành hình phạt chung là 01 năm 2 tháng tù. Ngày 26/03/2018, Tuấn A đã nộp đầy đủ tiền án phí. Tại quyết định số 02 ngày 12/3/2018, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc đã tổng hợp hình phạt của 03 bản án trên. Buộc Chu Tuấn A phải chấp hành hình phạt chung là 01 năm 11 tháng tù. Ngày 26/10/2019, Chu Tuấn A chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/5/2020 đến ngày 23/6/2020 bị bắt tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an huyện Vĩnh Tường đến nay, “có mặt”.

Bị hại:

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1979, “vắng mặt”.

Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

- Anh Nguyễn A T1, sinh năm 1998, “có mặt”.

Địa chỉ: Thôn 7, xã B, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Hồ Ngọc D, sinh năm 1982, “vắng mặt”.

Địa chỉ: Thôn P, xã V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

- Anh Nguyễn Đ, sinh năm 1983, “vắng mặt”.

Địa chỉ: Số 125 đường N, phường T, thành phố Việt Trì, Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 12/3/2020, Chu Tuấn A đang chơi ở khu vực cổng Trường Cao đẳng nghề số 2 Bộ Quốc phòng thuộc địa phận thôn H, xã L, huyện Vĩnh Tường thì nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Lúc này, Tuấn A gọi điện đến số tổng đài của hãng taxi Bảo Ngọc thuê xe taxi đến đón ở khu vực cổng Trường Cao đẳng nghề số 2. Một lúc sau, Tuấn A thấy A Khổng Văn T là lái xe của hãng taxi Bảo Ngọc điều khiển xe ô tô BKS: 88A- 302.38 đến đón. Sau khi lên xe, Tuấn A bảo anh T chở đến xã N, huyện Vĩnh Tường với mục đích xem nhà ai có tài sản để sơ hở thì trộm cắp đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, nhưng không nói cho anh Tâm biết mục đích này của Tuấn A. Khi anh Tâm chở đến khu vực chợ Chục, xã N, do không thấy nhà ai có tài sản để sơ hở có thể trộm cắp được nên Tuấn A tiếp tục bảo anh Tâm chở đến xã C, huyện Vĩnh Tường. Khi anh T điều khiển xe ô tô đi qua nhà anh Nguyễn Văn T thì Tuấn A quan sát thấy cửa ra vào nhà anh T mở, bên trong nhà không có ai nên nảy sinh ý định sẽ đột nhập vào nhà anh T để trộm cắp tài sản. Khi xe ô tô do anh T điều khiển đi qua nhà anh T được khoảng 20m thì Tuấn A bảo anh Tâm dừng xe ô tô ở dè đường đợi. Sau đó, Tuấn A xuống xe đi bộ vào trong nhà anh Tình, khi đi vào phòng khách thì thấy có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đang cắm sạc để ở kệ ti vi kê ở trong phòng khách nhưng do điện thoại có giá trị thấp nên Tuấn

A không trộm cắp chiếc điện thoại này mà tiếp tục đi vào 02 phòng ngủ tiếp giáp nhau cạnh phòng khách để tìm tài sản. Khi vào phòng ngủ phía trong thì Tuấn A thấy tại cuối giường kê trong phòng có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu vàng, của anh T đang cắm sạc nên Tuấn A đến rút dây sạc, rồi cầm chiếc điện thoại này đi quay ra phòng ngủ phía ngoài giáp phòng khách. Tại đây, thấy có 01 chiếc máy tính Laptop, màu xám, nhãn hiệu Dell của anh T để tại mặt bàn kê trong phòng nên Tuấn A đi đến cầm chiếc máy tính Laptop này rồi đi ra phía ngoài đường. Sau đó, Tuấn A lên xe taxi của anh T đang chờ và bảo anh T điều khiển xe ô tô đi theo sự chỉ dẫn của Tuấn A đến cửa hàng mua bán máy tính Hải Đăng của anh Nguyễn Đ. Tại đây, Tuấn A bán chiếc Laptop vừa trộm cắp được của anh T cho anh Đ được số tiền 4.500.000 đồng. Sau đó, Tuấn A bảo anh T điều khiển xe ô tô chở đi về thôn H, xã L. Đến nơi, Tuấn A trả anh T 320.000đ tiền taxi rồi đi về nhà mình.

Đến khoảng 15 giờ ngày 12/3/2020, Tuấn A đem chiếc điện thoại Iphone 6S Plus trộm cắp được của anh T đến cửa hàng sửa chữa điện thoại di động Gia Bảo ở thôn H, xã L của anh Hồ Ngọc D và bán cho anh D chiếc điện thoại Iphone 6S Plus trộm cắp được của anh T với số tiền 700.000 đồng. toàn bộ số tiền bán chiếc laptop và chiếc điện thoại trộm cắp được của anh T, Tuấn A đã tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị kẻ gian đột nhập trộm cắp tài sản, ngày 17/3/2020 A Nguyễn Văn T đã đến Cơ quan Công an trình báo sự việc.

Ngay sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành các hoạt động điều tra theo quy định. Quá trình điều tra đã thu giữ 01 tập tin video từ hệ thống camera an ninh của gia đình chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1982 ở thôn N, xã C, huyện Vĩnh Tường (là hàng xóm nhà anh T); 01 tập tin video từ hệ thống Camera an ninh của cửa hàng mua bán máy tính Hải Đăng; Đồng thời anh Nguyễn Đ đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra 01 chiếc máy tính Laptop, nhãn hiệu Dell, loại Inspiron 5559, màu xám, số Service: 24LYRC2; anh Hồ Ngọc D tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus, dung lượng 64GB, màu vàng, số Imel: 353285070117510.

Ngày 18/3/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường ra Yêu cầu định giá tài sản số 72, yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Tường tiến hành định giá xác định giá trị chiếc máy tính laptop và chiếc điện thoại di động mà Chu Tuấn A trộm cắp được của anh T nêu trên.

Ngày 20/3/2020, Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Tường có Bản kết luận định giá tài sản số 38, Kết luận: *01 chiếc máy tính Laptop, nhãn hiệu Dell, loại Inspiron 5559, màu xám, số Service: 24LYRC2, đã cũ có giá 6.000.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus, dung lượng 64GB, màu*

vàng, số Imel: 353285070117510, máy đã cũ có giá 3.000.000 đồng. Tổng giá trị là 9.000.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã thông báo nội dung kết luận định giá tài sản nêu trên cho Tuấn A và anh Tình biết; Tuấn A và anh Tình đều đồng ý với nội dung kết luận định giá tài sản, không ai có ý kiến thắc mắc gì.

Ngày 20/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định số 232, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số điện tử đối với 01 tập tin video trích xuất từ Camera an ninh của gia đình chị Nguyễn Thị G nêu trên.

Ngày 01/5/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Kết luận giám định số 968/KLGD, kết luận: Trích xuất được 07 (bảy) ảnh đặc điểm, hành động của người lên, xuống ô tô và đặc điểm ô tô của người lên, xuống xuất hiện trong 01 (một) tập tin video gửi giám định, thời gian từ 10 giờ 45 phút đến 10 giờ 51 phút ngày 12/3/2020 (theo thời gian hiển thị trên màn hình). Toàn bộ ảnh chụp kèm mô tả được thể hiện trong Bản ảnh giám định. Sao in được 01 (một) tập tin video gửi giám định sang 01 (một) đĩa DVD.

Ngày 20/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định số 231, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số điện tử đối với 01 tập tin video trích xuất từ Camera an ninh của cửa hàng mua bán máy tính Hải Đăng nêu trên.

Ngày 01/5/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Kết luận giám định số 971/KLGD, kết luận: Trích xuất được 03 (ba) ảnh đặc điểm, hành động của người nam đội mũ lưỡi chai xuất hiện trong tập tin video gửi giám định, chi tiết được thể hiện trong Bản ảnh giám định. Sao in được tập tin video gửi giám định ra đĩa DVD.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Chu Tuấn A và anh Không Văn T xem toàn bộ các ảnh trong 02 bản ảnh giám định được thuyết minh nêu trên. Sau khi xem 02 bản ảnh thì cả Tuấn A và anh Tâm đều xác định người A được mô tả trong 02 bản ảnh là Chu Tuấn A, chiếc ô tô 88A- 302.38 trong bản ảnh là xe ô tô của anh T.

Ngày 16/5/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Chu Tuấn A về tội Trộm cắp tài sản tài sản theo quy định tại điều 173 Bộ luật hình sự.

Trong thời gian bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú thì Chu Tuấn A tiếp tục thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản tại xã Lũng Hòa, huyện Vĩnh Tường, cụ thể như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 21/6/2020, Chu Tuấn A và Khổng Văn X, sinh năm 1993, trú tại xã Lũng Hòa, huyện Vĩnh Tường rủ nhau đi bộ loanh quanh trên địa bàn xã Lũng Hòa và các xã lân cận với mục đích xem có nhà dân nào có tài sản để sơ hở thì trộm cắp đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau khi đi qua một số ngõ, xóm nhưng không phát hiện thấy nhà nào có tài sản sơ hở để trộm cắp nên Tuấn A và X quay lại đi vào trong ngõ nhà Tuấn A, với mục đích đến các nhà trọ, phòng trọ của người dân cho người khác thuê ở bên trong ngõ để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến căn nhà cho thuê trọ của hộ gia đình ông Nguyễn Văn Hào, sinh năm 1969, ở thôn H, xã Lũng Hòa thì Tuấn A đứng ngoài đường cảnh giới để X đi đến dùng tay cạy mở cửa của căn nhà trọ. Khi X mở được cửa thì nghe thấy bên trong nhà có tiếng người nói chuyện nên Tuấn A và X không đột nhập vào trong nhà trộm cắp tài sản nữa mà X khép cửa lại rồi cùng Tuấn A đi ra phía ngoài đầu ngõ tìm nhà khác để trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu vực vườn chuối giáp Trường Cao đẳng nghề số 2 Bộ Quốc phòng thuộc địa phận thôn Hòa Loan, xã Lũng Hòa thì Tuấn A và X thấy Quảng Văn M (tên gọi khác là K), sinh năm 1999, trú tại xã P, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đang nằm ngủ ở ven đường nên Tuấn A và X gọi M dậy, rủ M cùng đi trộm cắp tài sản thì M đồng ý. Sau đó, Tuấn A, X và M đi bộ dọc theo đường Quốc lộ 2A đến địa phận thôn Đồi Me, xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường nhưng không thấy nhà nào có tài sản để sơ hở nên X không đi trộm cắp nữa mà bỏ về trước. Còn Tuấn A và M tiếp tục đi qua khu vực thôn Đồi Me, xã Yên Lập nhưng vẫn không thấy nhà dân nào có tài sản để sơ hở nên cả hai đi bộ quay lại thôn Hòa Loan, xã Lũng Hòa. Khi đi đến đầu làng thôn Hòa Loan, xã Lũng Hòa thì M không muốn đi trộm cắp cùng Tuấn A nữa nên đã nhảy xuống ao ở ven đường, bơi qua ao đi về phòng trọ của mình để ngủ; Còn Tuấn A đi bộ đến phòng trọ của X thuê ở thôn Hòa Loan, xã Lũng Hòa gọi X ra ngoài để tiếp tục đi trộm cắp tài sản nhưng X không ra nên Tuấn A một mình đi lang thang và quay lại căn nhà cho thuê trọ của ông Nguyễn Văn H với mục đích đột nhập vào trong nhà trộm cắp tài sản của những người thuê trọ ở đó.

Đến nơi, Tuấn A thấy cửa chính ra vào căn nhà trọ không kiên cố và lúc trước X có thể dùng tay mở ra được nên Tuấn A đi đến dùng hai tay cầm vào 02 khuy cửa bên ngoài kéo cửa ra thì mở được cửa (Do cửa chỉ cài móm then ngang vào khuy bên trong). Sau khi mở được cửa, Tuấn A đi vào trong phòng khách của căn nhà thấy tại đó đang dựng 02 chiếc xe mô tô gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Exciter, BKS: 19E1- 310.99 của anh Nguyễn Anh T1, sinh năm 1998, trú tại xã B, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, BKS: 19F1- 056.73 của anh Phạm Thái P sinh năm 1998, trú tại xã Yên Kỳ, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ (anh Tú và anh Phước là 02 người thuê nhà trọ của ông Hào), cả 02 chiếc xe mô tô đều không cắm chìa khóa ở ổ khóa

điện. Thấy chiếc xe mô tô BKS: 19E1- 310.99 của anh Tú có giá trị cao hơn nên Tuấn A nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô này của anh Tú. Sau đó, Tuấn A đi vào các phòng ngủ phía trong để quan sát xem những người trong nhà đã ngủ chưa và tìm chìa khóa xe mô tô. Khi vào trong phòng ngủ phía bên ngoài tiếp giáp phòng khách thì Tuấn A thấy trong phòng đang thấp điện sáng, dưới nền nhà có 02 người đang ngủ trên chiếc đệm dưới sàn nhà là anh Lò Quốc L, sinh năm 1999, trú tại xã Mường Bằng, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La và anh Trần Quang A, sinh năm 1998, trú tại thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Lúc này, Tuấn A dùng chân đá vào bắp đùi anh L thì không thấy anh L phản xạ gì. Tiếp đó, Tuấn A quan sát quanh phòng này để tìm chìa khóa xe mô tô nhưng không thấy nên Tuấn A tiếp tục đi sang phòng ngủ bên cạnh phía trong thì thấy có 02 người đang ngủ trên giường là anh T1 và anh P. Tuấn A dùng tay vỗ vào bắp chân bên phải của anh P nhưng không thấy anh Phước phản xạ gì. Lúc này, Tuấn A quan sát xung quanh phòng nhưng cũng không thấy có chìa khóa xe mô tô nên Tuấn A quay lại phòng khách dắt chiếc xe mô tô BKS: 19E1- 310.99 của anh T1 ra khỏi nhà trọ rồi dắt ra đường liên xã Lũng Hòa, Việt Xuân, sau đó đi ra đường Quốc lộ 2A, đi về phía xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường. Khi Tuấn A dắt chiếc xe mô tô BKS 19E1 - 310.99 trộm cắp được của anh Tú đi đến khu vực cây xăng thôn Hòa Loan, xã Lũng Hòa, huyện Vĩnh Tường thì gặp Phùng Anh Đ, sinh năm 2000, trú tại xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường (là bạn của Tuấn A) đang điều khiển xe mô tô đi trên đường. Thấy vậy, Tuấn A nhờ Đ đẩy chiếc xe mô tô BKS 19E1 - 310.99 Tuấn A vừa trộm cắp được đi đến nhà nghỉ Hương Giang ở thôn Đồi Me, xã Yên Lập để thuê phòng nghỉ qua đêm. Đ đồng ý và đẩy xe giúp Tuấn A đến trước nhà nghỉ Hương Giang rồi Đ đi về nhà mình, còn Tuấn A đứng gọi cửa nhà nghỉ nhưng không thấy chủ nhà nghỉ ra mở cửa nên Tuấn A tiếp tục dắt xe đi theo đường Quốc lộ 2A rồi rẽ vào đường tỉnh lộ 304, đi đến nhà ông Hà Duy D, sinh năm 1957, ở thôn P, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường. Tại đây, Tuấn A thuê ông D đánh (làm) 02 chiếc chìa khóa để mở ổ khóa điện của chiếc xe mô tô BKS 19E1 - 310.99 cho Tuấn A. Tuy nhiên, ông D không làm được nên ông D đã gọi ông Đặng Văn D, sinh năm 1962, trú tại thị trấn Tứ Trưng, huyện Vĩnh Tường đến cùng làm chìa khóa xe cho Tuấn A. Sau khi ông D và ông D làm xong 02 chiếc chìa khóa cho Tuấn A thì Tuấn A trả cho ông D 300.000 đồng tiền công rồi mở ổ khóa điện của chiếc xe mô tô BKS 19E1 - 310.99, đề nổ máy và điều khiển chiếc xe mô tô này đi tìm địa điểm bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tuy nhiên, do trời chưa sáng Tuấn A không tìm được địa điểm để bán xe nên đã điều khiển xe mô tô BKS 19E1 - 310.99 đi về xã Lũng Hòa. Trên đường đi về đến gần cầu bắc qua sông Phan thuộc địa phận xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường thì Tuấn A dừng xe ở ven đường mở cốp xe và kiểm tra bên trong cốp thấy có 01 chiếc cờ lê loại 10 - 12 nên Tuấn

A đã dùng chiếc cờ lê này tháo biển kiểm soát của chiếc xe mô tô BKS 19E1 - 310.99 trộm cắp được của anh T1 ra rồi vứt chiếc biển kiểm soát này xuống sông Phan. Sau đó, Tuấn A tiếp tục điều khiển xe mô tô BKS 19E1 - 310.99 trộm cắp được của anh T1 đi đến ký túc xá trường Cao đẳng nghề số 2 Bộ quốc phòng ở thôn Hòa Loan, xã Lũng Hòa để chiếc xe này ở đó rồi đi bộ về nhà ngủ. Đến khoảng 10 giờ 00 cùng ngày, Tuấn A đi bộ ra ký túc xá trường Cao đẳng nghề số 2 Bộ quốc phòng lấy chiếc xe mô tô BKS 19E1 - 310.99 trộm cắp được của anh T1 điều khiển đi đến quán Internet Phan Thanh của chị Nguyễn Thị Thuỳ D, sinh năm 1997 ở thôn P, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường chơi điện tử. Sau đó, lực lượng công an huyện Vĩnh Tường đến triệu tập Tuấn A ra làm việc và thu giữ chiếc xe mô tô BKS 19E1 - 310.99, bên trong cốp xe có 01 chiếc cờ lê bằng kim loại, màu trắng phi 10-12 của Tuấn A trộm cắp được của anh T1 nêu trên, đồng thời thu giữ 02 chiếc chìa khóa xe mô tô của Chu Tuấn A. Sau khi phát hiện bị kẻ gian trộm cắp mất chiếc xe mô tô BKS 19E1 - 310.99, ngày 22/6/2020, anh Nguyễn Anh T1 đến Cơ quan Công an trình báo sự việc.

Ngay sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành các hoạt động điều tra theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, Chu Tuấn A đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra: 01 chiếc áo phông nam cộc tay, cổ bẻ, màu đen; 01 chiếc quần ngố nam, màu xA - đen, có kẻ ngang màu trắng - xám; 01 chiếc mũ lưỡi chai, kẻ caro, màu trắng - xám - đen; 01 đôi dép lê giả da, màu đen đỏ là trang phục mà Tuấn A mặc khi đi trộm cắp tài sản ngày 21/6/2020.

Ngày 23/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Tường đã tổ chức thực nghiệm điều tra cho Chu Tuấn A chỉ vị trí hiện trường, diễn tả lại toàn bộ quá trình trộm cắp tài sản. Kết quả: Chu Tuấn A đã chỉ xác định chính xác vị trí hiện trường vụ trộm cắp tài sản trên và diễn tả toàn bộ hành vi đột nhập trộm cắp chiếc xe mô tô BKS: 19E1- 310.99 như nêu trên.

Ngày 23/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra Yêu cầu định giá tài sản đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Tường định giá xác định giá trị chiếc xe mô tô của anh Nguyễn Anh T1 bị Chu Tuấn A trộm cắp nêu trên. Cùng ngày, Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Tường đã có bản kết luận định giá tài sản số 82, kết luận: *Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu sơn đen, số máy G3D4E832818, số khung 1010JY066786, xe đã cũ, không có gương chiếu hậu, không gắn biển kiểm soát (bên trong cốp xe có 01 chiếc cờ lê loại 10 - 12) có giá trị là 29.000.000 đồng.*

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã thông báo nội dung kết luận định giá tài sản nêu trên cho Tuấn A và anh T1 biết. Tuấn A và anh T1 đều đồng ý với nội dung kết luận định giá tài sản, không ai có ý kiến thắc mắc gì.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã trích xuất được 12 tập tin video từ hệ thống camera an ninh lắp tại nhà chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1982; chị Lê Thị H, sinh năm 1998; anh Phạm Hùng C, sinh năm 1996; anh Phùng Văn T, sinh năm 1990 đều ở thôn H, xã Lũng Hoà; chị Khổng Thị G, sinh năm 1995, ở xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường ghi lại hình ảnh đối tượng đi đến trộm cắp và đi tiêu thụ chiếc xe mô tô trộm cắp của anh Nguyễn Anh T1.

Ngày 06/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định số 454, 455, 456, 457 và 460, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số điện tử, yêu cầu: Chụp ảnh, mô tả đặc điểm nhận dạng, hành động của đối tượng, tài sản liên quan xuất hiện trong những tập tin video thu giữ được nêu trên.

Ngày 20/8/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có các Bản kết luận giám định số 2060, 2062, 2063, 2064, 2065/KLGĐ, kết luận:

+ Trích xuất được 07 ảnh người và phương tiện đi lại xuất hiện trong 06 tập tin video thu được tại nhà chị Nguyễn Thị L gửi giám định trong các khoảng thời gian (theo thời gian hiển thị trên màn hình): từ 22 giờ 41 phút 50 giây đến 22 giờ 44 phút 54 giây ngày 21/6/2020; từ 22 giờ 45 phút 10 giây đến 22 giờ 45 phút 20 giây ngày 21/6/2020; từ 00 giờ 27 phút 20 giây đến 00 giờ 27 phút 25 giây ngày 22/6/2020; từ 00 giờ 35 phút 09 giây đến 00 giờ 35 phút 15 giây ngày 22/6/2020; từ 00 giờ 37 phút 44 giây đến 00 giờ 37 phút 52 giây ngày 22/6/2020; từ 00 giờ 42 phút 54 giây đến 00 giờ 43 phút 00 giây ngày 22/6/2020.

Toàn bộ ảnh chụp kèm mô tả được thể hiện trong Bản ảnh giám định. Sao in được 06 (sáu) tập tin video gửi giám định sang 01 (một) đĩa DVD.

+ Trích xuất được 08 (tám) ảnh người và phương tiện xuất hiện trong 01 (một) tập tin video thu được tại nhà chị Lê Thị H gửi giám định trong khoảng thời gian từ 00 giờ 40 phút 00 giây đến 00 giờ 43 phút 00 giây ngày 22/6/2020 (theo thời gian hiển thị trên màn hình). Toàn bộ ảnh chụp kèm mô tả được thể hiện trong Bản ảnh giám định. Sao in được 01 (một) tập tin video gửi giám định sang 01 (một) đĩa DVD.

+ Trích xuất được 06 (sáu) ảnh người và phương tiện xuất hiện trong 01 (một) tập tin video thu được tại nhà anh Phạm Hùng C gửi giám định trong các khoảng thời gian (theo thời gian hiển thị trên màn hình): từ 00 giờ 29 phút 15 giây đến 00 giờ 29 phút 25 giây ngày 22/6/2020; từ 00 giờ 41 phút 55 giây đến 00 giờ 43 phút 30 giây ngày 22/6/2020; từ 00 giờ 49 phút 25 giây đến 00 giờ 49 phút 45 giây ngày 22/6/2020. Toàn bộ ảnh chụp kèm mô tả được thể hiện trong Bản ảnh giám định. Sao in được 01 (một) tập tin video gửi giám định sang 01 (một) đĩa DVD.

+ Trích xuất được 16 (Mười sáu) ảnh người và phương tiện đi lại xuất hiện trong 03 (Ba) tập tin video thu được tại nhà anh Phùng Văn T gửi giám định trong các khoảng thời gian (theo thời gian hiển thị trên màn hình): từ 22 giờ 41 phút 00 giây đến 22 giờ 41 phút 35 giây ngày 21/6/2020; từ 22 giờ 43 phút 10 giây đến 22 giờ 43 phút 35 giây ngày 21/6/2020; từ 22 giờ 48 phút 55 giây đến 22 giờ 49 phút 30 giây ngày 21/6/2020; từ 23 giờ 29 phút 45 giây đến 23 giờ 30 phút 15 giây ngày 21/6/2020; từ 00 giờ 02 phút 45 giây đến 00 giờ 03 phút 05 giây ngày 22/6/2020; từ 00 giờ 15 phút 05 giây đến 00 giờ 15 phút 30 giây ngày 22/6/2020; từ 00 giờ 18 phút 50 giây đến 00 giờ 19 phút 30 giây ngày 22/6/2020; từ 00 giờ 38 phút 00 giây đến 00 giờ 39 phút 00 giây ngày 22/6/2020. Toàn bộ ảnh chụp kèm mô tả được thể hiện trong Bản ảnh giám định. Sao in được 03 (Ba) tập tin video gửi giám định sang 01 (một) đĩa DVD.

+ Trích xuất được 03 (Ba) ảnh người và phương tiện xuất hiện trong 01 (một) tập tin thu được tại nhà chị Khổng Thị G gửi giám định trong khoảng thời gian từ 01 giờ 14 phút 50 giây đến 01 giờ 15 phút 00 giây ngày 22/6/2020 (theo thời gian hiển thị trên màn hình). Toàn bộ ảnh chụp kèm mô tả được thể hiện trong Bản ảnh giám định. Sao in được 01 (một) tập tin video gửi giám định sang 01 (một) đĩa DVD.

Cơ quan điều tra đã cho Chu Tuấn A quan sát tất cả các ảnh trong 05 bản ảnh giám định nêu trên. Sau khi quan sát 05 bản ảnh giám định trên thì Chu Tuấn A xác định người nam đi bộ và dắt xe mô tô được mô tả trong 05 bản ảnh là Chu Tuấn A.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản ngày 12/3/2020 tại xã Chấn Hưng, huyện Vĩnh Tường và trộm cắp tài sản ngày 22/6/2020 tại xã Lũng Hòa, huyện Vĩnh Tường của mình như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 86/CT-VKSVT ngày 11 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố bị cáo Chu Tuấn A về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đối với bị cáo; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Chu Tuấn A từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 23/6/2020. Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng.

Bị hại anh Nguyễn Anh T1 có mặt tại phiên tòa nhưng không có ý kiến, đề nghị gì; Bị hại anh Nguyễn Văn T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hồ Ngọc D và anh Nguyễn Đ vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên quá trình điều tra đều trình bày các nội dung phù hợp các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; anh Đ và anh D đã được bị cáo tự nguyện bồi thường số tiền 4.500.000đ và số tiền 700.000đ, anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường bất kỳ khoản tiền gì và đề nghị giải quyết vụ việc theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Tuấn A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, bị cáo khai nhận:

Trong 02 ngày 12/03 và 21/6/2020, bị cáo Tuấn A đã lén lút thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt được là 38.000.000đ, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 10 giờ ngày 12/03/2020, lợi dụng sơ hở, Chu Tuấn A đột nhập vào nhà anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1979; ở thôn N, xã Chấn Hưng, huyện Vĩnh Tường trộm cắp được của anh T 01 chiếc máy tính Laptop, nhãn hiệu Dell, loại Inspiron 5559, màu xám đã cũ trị giá 6.000.000đ và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus, màu vàng trị giá 3.000.000đ. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt được là 9.000.000đ. Sau khi trộm cắp được tài sản, Tuấn A đi đến cửa hàng mua bán máy tính Hải Đăng của anh Nguyễn Đ, sinh năm 1983, trú tại: Phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ bán chiếc máy tính Laptop trộm cắp được của anh T cho anh Đ được 4.500.000đ và đến cửa hàng sửa chữa điện thoại di động Gia Bảo ở thôn H, xã Lũng Hòa của anh Hồ Ngọc D, sinh năm 1982; trú tại: Xã Việt Xuân, huyện Vĩnh Tường bán chiếc điện thoại di động Iphone 6S Plus trộm cắp được của anh T cho anh D được 700.000đ. Số tiền bán chiếc Laptop và chiếc điện thoại bị cáo sau khi trả tiền taxi và tiền thuê đánh 02 chiếc chìa khóa, bị cáo tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 21/6/2020, lợi dụng sơ hở Chu Tuấn A đột nhập vào căn nhà cho thuê trọ của hộ gia đình ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1969, ở thôn H, xã Lũng Hòa, huyện Vĩnh Tường, trộm cắp được của anh Nguyễn Anh T1, sinh năm 1998; trú tại: Xã Bằng Luân, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ (là người thuê trọ tại nhà ông H) 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Exciter, BKS: 19E1- 310.99 trị giá 29.000.000đ. Sau khi trộm cắp được chiếc xe mô tô BKS: 19E1- 310.99 của anh T1, Chu Tuấn A đã tháo biển kiểm soát của xe mô tô vứt bỏ xuống sông Phan. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã thu giữ được chiếc xe mô tô Chu Tuấn A trộm cắp được của anh T1; Còn chiếc biển kiểm soát của xe mô tô đến nay Cơ quan điều tra chưa thu hồi được. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T1 chiếc xe mô tô nêu trên theo quy định của pháp luật. Nhận lại tài sản anh T1 xin tự khắc phục hậu quả và không yêu cầu Chu Tuấn A phải bồi thường gì.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của các bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án; biên bản thực nghiệm điều tra, phù hợp với kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản và vật chứng vụ án thu giữ được cùng các chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Tuấn A đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[4] Xét tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương và xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện trả lại cho anh Đ 4.500.000đ và anh D 700.000đ để khắc phục hậu quả; bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là phạm tội 02 lần trở lên. Ngoài ra, về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu, năm 2016 bị Công an huyện Vĩnh Tường xử phạt vi phạm hành chính, phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp sản. Tại bản án số 57/2017/HSST ngày 30/11/2017, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc xử 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại bản án số 03/2018/HSST ngày 25/01/2018, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt 09

tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 57/2017/HSST ngày 30/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc buộc Chu Tuấn A phải chấp hành hình phạt chung là 15 tháng tù. Tại bản án số 08/2018/HSST ngày 09/02/2018 Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc xử phạt Chu Tuấn A 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 57/2017/HSST ngày 30/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc buộc Chu Tuấn A phải chấp hành hình phạt chung là 01 năm 2 tháng tù. Tại quyết định số 02 ngày 12/3/2018, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc đã tổng hợp hình phạt của 03 bản án trên. Buộc Chu Tuấn A phải chấp hành hình phạt chung là 01 năm 11 tháng tù. Ngày 26/10/2019, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Mặc dù bị cáo đã chấp hành xong và được coi là không có án tích (do trước đó các lần phạm tội, bị cáo bị xét xử khi chưa đủ 18 tuổi), nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, mà tiếp tục có hành vi phạm tội vì vậy, cần phải xử lý nghiêm buộc bị cáo phải cách ly khỏi cuộc sống cộng đồng để chấp hành hình phạt tù tại Trại giam với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát mới đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Tuấn A là đối tượng không có nghề nghiệp và không có tài sản vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Đ số tiền 4.500.000đ, bồi thường cho anh Hồ Ngọc D số tiền 700.000đ, đây là tiền anh Đ và anh D trả cho bị cáo khi mua máy tính và điện thoại. Sau khi nhận đủ số tiền trên anh Đ và anh D không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, do vậy Tòa không xét.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus và 01 chiếc máy tính Laptop, nhãn hiệu Del, màu xám. Quá trình điều tra xác định đây là những tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã trả lại cho anh T các tài sản nêu trên. Nhận lại tài sản, anh T không có yêu cầu, đề nghị gì do vậy Tòa không xét.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter, không gắn biển kiểm soát và 01 chiếc cờ lê loại phi 10 -12. Quá trình điều tra xác định đây là những tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Anh T1 (xe có đầy đủ giấy tờ mang tên anh T1) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã trả lại cho anh T1 những tài sản trên. Nhận lại tài sản, anh T1 không có yêu cầu đề nghị gì do vậy Tòa không xét.

- Đối với 01 chiếc biển kiểm soát xe mô tô của chiếc xe mô tô BKS: 19E1 - 310.99 của anh T1 bị Chu Tuấn A trộm cắp sau đó tháo bỏ biển kiểm soát rồi vứt xuống sông Phan. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành rà soát, tìm kiếm nhưng chưa thu hồi được nên tiếp tục rà soát, tìm kiếm khi nào thu hồi được sẽ xử lý sau.

- Đối với 01 chiếc áo phông nam cộc tay, cổ bẻ, màu đen; 01 chiếc quần ngố nam; 01 chiếc mũ lưỡi chai; 01 đôi dép lê giả da. Quá trình điều tra xác định đây là trang phục bị cáo mặc và sử dụng khi đi trộm cắp tài sản ngày 22/6/2020 nhưng bị cáo không đề nghị nhận lại nên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- Đối với 02 chiếc chìa khóa xe mô tô thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra xác định đây là công cụ sử dụng liên quan đến việc trộm cắp tài sản ngày 22/6/2020 nên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- Đối với chiếc điện thoại di động bị cáo sử dụng để gọi điện thuê xe taxi của hãng taxi Bảo Ngọc để đi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận đã làm rơi mất chiếc điện thoại này nhưng không nhớ rơi ở đâu. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường không thu hồi được nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Đối với anh Nguyễn Đ là người đã mua 01 chiếc máy tính Laptop; A Hồ Ngọc D là người đã mua 01 chiếc điện thoại di động do bị cáo trộm cắp được vào ngày 12/3/2020. Quá trình điều tra xác định cửa hàng của anh Đ và anh D thường xuyên mua bán các đồ điện tử, máy tính của khách có nhu cầu bán, mà những loại hàng này thường không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc tài sản. Khi bán chiếc máy tính Laptop và điện thoại này cho anh Đ và anh D thì bị cáo nói chiếc Laptop và điện thoại là tài sản của bị cáo nên anh Đ, anh D không biết đây là tài sản do phạm tội mà có. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý mà chỉ giáo dục, nhắc nhở đối với anh Đ, anh D là phù hợp.

[10] Đối với anh Không Duy T là người điều khiển xe ô tô taxi chở Chu Tuấn A đến xã Chấn Hưng, huyện Vĩnh Tường vào sáng ngày 12/3/2020. Quá trình điều tra xác định khi anh T được Tuấn A thuê chở đi thì anh T không hề biết việc Tuấn A đi trộm cắp tài sản, cũng không quan sát thấy việc Tuấn A vào nhà anh T trộm cắp chiếc máy tính Laptop và chiếc điện thoại di động mà sau đó anh T chở A đi tiêu thụ nêu trên. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý mà chỉ giáo dục nhắc nhở đối với anh T là phù hợp.

[11] Đối với Không Văn X là người cùng với Chu Tuấn A rủ nhau đi trộm cắp tài sản vào đêm ngày 21/6/2020, rạng sáng ngày 22/6/2020. Quá trình điều tra xác định, khi X và Tuấn A rủ nhau đi trộm cắp tài sản ngày 21/6/2020 thì giữa X và Tuấn A không bàn bạc thống nhất cụ thể sẽ trộm cắp tài sản gì và của ai mà chỉ thống nhất đi lang thang xem có ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp. X và Tuấn A đã

có ý định đột nhập vào căn nhà cho thuê trọ của hộ gia đình ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1969, ở thôn H, xã Lũng Hòa nhưng do thấy có tiếng người nói chuyện bên trong nhà nên không dám vào. Sau đó, X và Tuấn A tiếp tục đi khắp các nơi nhưng do không thấy nhà dân nào có tài sản để sơ hở nên X không cùng Tuấn A đi trộm cắp tài sản nữa mà bỏ về nhà trước và chưa trộm cắp được gì. Khi X bỏ về thì giữa X và Tuấn A không trao đổi gì về việc Tuấn A tiếp tục đi tìm xem nhà ai có tài sản sơ hở để trộm cắp. Việc Tuấn A trộm cắp chiếc xe mô tô BKS 19E1 - 310.99 của anh Nguyễn Anh T1 tại căn nhà cho thuê trọ của hộ gia đình ông Nguyễn Văn H thì X hoàn toàn không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý đối với X là phù hợp.

[12] Đối với Quàng Văn M (tên gọi khác là K) là người được Chu Tuấn A và Khổng Văn X rủ đi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định, khi Tuấn A và X rủ M đi trộm cắp tài sản thì giữa Tuấn A, X và M không bàn bạc, thống nhất sẽ trộm cắp cụ thể tài sản gì, của ai mà chỉ thống nhất đi lang thang xem có ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp. Tuy nhiên, trong quá trình đi lang thang không thấy có tài sản để sơ hở nên sau khi X bỏ về thì M cũng không đi trộm cắp nữa mà đi về nhà và chưa trộm cắp được gì. Khi M bỏ về thì giữa M và Tuấn A không trao đổi gì về việc Tuấn A tiếp tục đi tìm xem nhà ai có tài sản sơ hở để trộm cắp. Tuấn A trộm cắp chiếc xe mô tô BKS 19E1 - 310.99 của anh Nguyễn Anh T1 tại căn nhà cho thuê trọ của hộ gia đình ông Nguyễn Văn H thì M hoàn toàn không biết nên M không đồng phạm với Tuấn A. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý là phù hợp.

[13] Đối với Phùng Anh Đ là người đẩy giúp Tuấn A chiếc xe mô tô BKS 19E1 - 310.99 mà Tuấn A trộm cắp được của anh Nguyễn Anh T1 từ khu vực cây xăng thôn Hoà Loan, xã Lũng Hoà đến trước cửa nhà nghỉ Hương Giang ở thôn Đồi Me, xã Yên Lập. Quá trình điều tra xác định khi Tuấn A nhờ Đ đẩy xe giúp thì Tuấn A nói chiếc xe mô tô này là của Tuấn A bị hết ắc quy nên Đ không biết đây là tài sản do Tuấn A phạm tội mà có. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý mà chỉ giáo dục nhắc nhở đối với Đức là phù hợp.

[14] Đối với ông Hà Duy D và ông Đặng Văn D là người được Chu Tuấn A thuê làm 02 chiếc chìa khoá điện cho chiếc xe mô tô BKS 19E1 - 310.99 mà Tuấn A trộm cắp được. Quá trình điều tra xác định ông D và ông D đều hành nghề làm chìa khoá thuê, khi thuê ông D và ông D làm chìa khoá xe thì Tuấn A nói là bị mất chìa khoá nên ông D và ông D không biết chiếc xe mô tô mà Tuấn A nhờ làm chìa khoá là do Tuấn A trộm cắp mà có. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý mà chỉ giáo dục nhắc nhở đối với ông D, ông D là phù hợp.

[15] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Tuấn A phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Chu Tuấn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Chu Tuấn A 01 (Một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 23 tháng 6 năm 2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 chiếc áo phông nam cộc tay, cổ bẻ, màu đen; 01 chiếc quần ngố nam, 01 chiếc mũ lưỡi chai, 01 đôi dép lê giả da bị cáo không đề nghị nhận lại và 02 chiếc chìa khóa xe mô tô là công cụ phạm tội.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường lập ngày 28 tháng 9 năm 2020

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Chu Tuấn A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm; bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CA huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Xuân Trọng

